

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 17-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Chung**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Tính;

Ông Lê Xuân Cúc.

Thư ký phiên tòa: Ông **Ngô Quốc Việt**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Quốc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thành Đ (Đức Đen), sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị T; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 01/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 13/12/2018; nhân thân: Ngày 11/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 04/8/2016; bị tạm giam trong một vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Bị hại:* Anh **Trịnh Minh K**, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/10/2020, Đức đi đến quán cà phê “Hội Ngộ” thuộc ấp 2, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh thì gặp anh K và một số người bạn của anh K tên T, T, T (chưa xác định nhân thân, địa chỉ). Bất ngờ, T và T dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh đánh Đ nhưng không trúng. Đ đi về nhà lấy 01 cây rựa dài 57 cm, phần lưỡi rựa bằng kim loại dài 20 cm rồi điều khiển xe mô tô quay lại quán để tìm đánh nhóm của anh K. Đến 00 giờ 30 phút, ngày 02/10/2020, Đ phát hiện anh K một mình đang điều khiển xe mô tô lưu thông từ hướng ngã ba Suối N về ngã ba Sóc Tà Em thuộc ấp 2, xã Suối N, huyện Tân C, Đ chặn đầu xe của anh K, dùng chân đạp ngã xe và cầm rựa chém một cái trúng vào tay phải của anh K, dùng tay đánh vào người, mặt của anh K. Sau khi đánh và chém anh K, Đ cầm rựa đi về nhà, anh K một mình đi đến trạm y tế xã Suối Ngộ điều trị vết thương, sau đó được chuyển đến bệnh viện đa khoa Tây Ninh điều trị đến ngày 03/10/2020 thì xuất viện.

Ngày 18/12/2020, anh K có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Đ về hành vi gây thương tích cho mình.

Tại Cơ quan điều tra, Đức đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 17/2021/TgT, ngày 08/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trịnh Minh K do thương tích gây nên là 2%.

- Tại kết luận số 10/KL-HĐĐG ngày 25/02/2021, của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 70L3-2078 tại thời điểm ngày 02/10/2020 bị hư hỏng trị giá 1.571.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSTC ngày 24/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Thành Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thành Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết sai và xin được xử nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 02/10/2020, tại ấp 2, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Đ đã dùng một cây rựa là hung khí nguy hiểm chém anh K, dùng tay đánh vào người, vào mặt anh K gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thành Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng; hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo biết rõ việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị hại cũng thừa nhận có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu nên với hành vi phạm tội như trên của bị cáo cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với cây rựa dài 57 cm, phần lưỡi rựa bằng kim loại dài 20 cm thu giữ của bị cáo là hung khí gây án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh K không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên cần ghi nhận. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng và được anh K đồng ý nhận nên cần ghi nhận.

[7] Đối với hành vi của bị cáo dùng chân đạp ngã xe mô tô của anh K làm hư hỏng. Do trị giá tài sản hư hỏng chưa đến mức xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Tân Châu chuyển cho Công an huyện Tân Châu xử lý hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Lê Thành Đ (Đức Đen) 09 (chín) tháng tù** về tội **“Cố ý gây thương tích”**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Ghi nhận anh Trịnh Minh K không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

2.2. Ghi nhận bị cáo tự nguyện có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trịnh Minh K 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án anh Trịnh Minh K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án bị cáo Lê Thành Đ không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án bị cáo Lê Thành Đ còn phải trả cho người được thi hành án anh Trịnh Minh K số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung tiêu hủy cây rựa dài 57 cm, phần lưỡi rựa bằng kim loại dài 20 cm của bị cáo Lê Thành Đ (Đức Đen).

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2021).

4. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Thành Đ (Đức Đen) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng bị cáo phải chịu 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền án phí.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và anh K biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- CQĐT Công an H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV 06;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Chung